TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - H phúc
Bản án số: 14/2018/HS-ST Ngày 07 tháng 6 năm 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Duy Hưng, ông Hoàng Đình Cầu.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đình Hiền là thư ký toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**; Sinh ngày 24 tháng 02 năm 1984, tại xã L, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Xóm 2, xã L, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T và bà: Trần Thị T (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2008, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2008; bị bắt, tạm giam ngày 15/02/2018. Có mặt;

- Người bị hại: Anh Đinh Viết H, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Thôn NN, xã NV, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 1970, nơi cư trú: Khu 9, xã Hòa An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Anh Lưu Văn Phúc, anh Hà Văn Thành, anh Nguyễn Văn H - là những người làm chứng đều vắng mặt; chị Hoàng Thị B, anh Hoàng Văn H, anh Hà Văn T, chị Nguyễn Thị H1, chị Nguyễn Thị T - là những người làm chứng đều có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 14/02/2018, anh Đinh Viết H phát hiện thấy Hoàng Văn T và 01 thanh niên (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) vào bãi nuôi ngao của gia đình anh, tại khu vực biển Đầu Giàn Mướp thuộc thôn NN, xã NV huyện Vân Đồn, trộm cắp ngao nên anh H đã gọi điện cho anh Nguyễn Văn H và hô

hoán một số người dân địa phương đuổi bắt nhưng không được, T và người thanh niên đi cùng T bỏ chạy lên núi. Đến khoảng 02 giờ ngày 15/02/2018, anh H cùng mọi người tiếp tục truy tìm bắt được T đưa về giao cho Công an xã NV, huyện Vân Đồn giải quyết. Tại hiện trường nơi xảy ra tội phạm, Công an đã thu giữ 01 chiếc mủng nan có 02 mái chèo, 01 cây móc Ngao, 01 con dao và 07 lồng chứa Ngao.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn đã điều tra làm rõ, trước đó vào các ngày 10 và 13/02/2018, T cùng đối tượng T (Bộp) đi mủng gắn máy của anh Nguyễn Văn A từ khu vực biển Cống Đầm thuộc phường HT, thành phố Hạ Long đến bãi nuôi Ngao của gia đình anh H, trộm cắp 130 lồng chứa Ngao (lần thứ nhất 20 lồng, lần thứ hai 110 lồng). Toàn bộ lồng chứa Ngao trên, theo T khai đã mang về khu vực nuôi trồng H sản của anh A, sau đó loại bỏ cát để lấy Ngao. T và đồng bọn đã lấy ra khoảng 7 đến 8 kg luộc ăn, số còn lại dồn vào 12 lồng cất giấu xuống biển.

Ngày 22/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành truy tìm 130 lồng chứa Ngao do T và đồng bọn đã trộm cắp nhưng không có kết quả. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của anh A chiếc mủng lắp máy có chiều dài 5,5m, rộng 2,1m, sâu 0,6m lắp máy 8CV.

Quá trình điều tra Hoàng Văn T khai nhận: T làm thuê trông bè nuôi trồng hải sản cho anh Nguyễn Văn A, tại khu vực biển Cống Đầm thuộc phường H Thắng, thành phố Hạ Long từ tháng 10 năm 2017 cho đến ngày bị bắt. Anh A là người đứng ra chỉ địa điểm cho T, T (Bộp) và Thiết đi trộm cắp Ngao về bán lấy tiền tiêu.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 23/01/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Vân Đồn, kết luận: 20 lồng Ngao trị giá 2.077.150 đồng; 110 lồng Ngao trị giá 10.872.150 đồng; 07 lồng Ngao trị giá 562.200 đồng. Tổng trị giá 137 lồng Ngao (Ngao hai cùi) gồm (Ngao, cát nuôi trồng Ngao và vỏ lồng) là 13.511.500 đồng.

Cáo trạng số 11/CT-VKS-VĐ ngày 09/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh truy tố Hoàng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản", theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 09 đến 12 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: 01 cây móc kéo bằng kim loại cán gỗ dài 3,71m, 01 con dao dựa bằng thép cán gỗ dài 50cm là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu huỷ; 01 mủng nan Composite hai mái chèo, dài 4m, rộng 1,65m, cao mạn 0,65m Cơ quan điều tra đã tạm giao cho Công an xã Ngọc vừng quản lý và 01 mủng nan Composite dài 5,5m, thân rộng nhất 2,1m, lắp máy 8 CV tạm giao cho anh Nguyễn Văn A quản lý, chủ sở hữu 02 chiếc mủng này là anh Nguyễn Văn A, anh A không biết bị cáo T sử dụng 02 chiếc mủng của anh vào việc phạm tội nên trả lại cho anh A 02 chiếc mủng trên; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại Đinh Viết H: Việc bị cáo Hoàng Văn T vào bãi nuôi Ngao của gia đình anh H tại biển Đầu Giàn Mướp thuộc thôn NN, xã NV huyện Vân Đồn trộm cắp ngao như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn đã truy tố là hoàn toàn đúng. Sau đó bị cáo T đã tác động đến anh A (chủ nuôi

trồng hải sản mà T đang làm thuê) nhờ anh A giúp bị cáo T bồi thường thiệt hại cho gia đình anh H 25.000.000 đồng nay anh H không còn yêu cầu về dân sự. Anh H nhận thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo T hiện nay rất khó khăn, bố nằm liệt giường nhiều năm, mẹ chết và bị cáo đã rất ăn năn hối lỗi, khắc phục hậu quả đã gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo T.

Ý kiến của anh Nguyễn Văn A: Bị cáo T là người làm thuê cho gia đình anh A, công việc cụ thể là bảo vệ trông coi khu vực gia đình anh A nuôi trồng hải sản. Anh A hoàn toàn không biết việc T đã trộm cắp Ngao của gia đình anh H và cũng không biết T dùng một số phương tiện nuôi trồng trông giữ H sản của gia đình anh A đi trộm cắp, khi được Công an thông báo thì anh A mới biết. Hoàn cảnh gia đình bị cáo T rất khó khăn, bố bị liệt nhiều năm nay, mẹ đã chết và anh A cũng còn nợ tiền lương chưa trả hết cho T, T nhờ anh A khắc phục hậu quả trả cho anh H 25.000.000 đồng nên anh A đồng ý và mong muốn sau này T làm tiếp công việc cho gia đình anh A nên anh A đã tự nguyện giúp bị cáo T, anh A không yêu cầu bị cáo T phải trả lại số tiền này và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho anh A 02 chiếc mủng vì đó là tài sản của anh A và anh A không biết bị cáo T lấy sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận trong các ngày 10,13 và 14/02/2018, bị cáo cùng đồng bọn đã vào bãi nuôi Ngao của gia đình anh H tại thôn NN, xã NV, huyện Vân Đồn trộm cắp của anh H 137 lồng chứa Ngao, hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại phiên tòa bị cáo T khai anh Nguyễn Văn A không phải người chỉ địa điểm nuôi Ngao nhà anh H cho bị cáo, anh A không biết việc Bị cáo trộm cắp Ngao và bị cáo tự ý lấy các phương tiện của gia đình anh A đi trộm cắp. Bị cáo biết địa điểm nuôi Ngao của anh H là do bị cáo đã đi qua đó vài lần và bị cáo khai có anh A chỉ địa điểm nuôi Ngao nhà anh H vì nghĩ anh A là người hiểu biết sẽ giúp bị cáo do khi đó bị cáo rất hoảng loạn, mất tinh thần và lo sợ. Nay bị cáo được biết thành khẩn khai báo sẽ được giảm nhẹ hình phạt vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được, phù hợp với Bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 23/01/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Vân Đồn và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 10,13 và 14/02/2018, bị

cáo Hoàng Văn T vào bãi nuôi Ngao của gia đình anh Đinh Viết H tại khu vực biển Đầu Giàn Mướp, thôn NN, xã NV, huyện Vân Đồn trộm cắp của anh H lần thứ nhất là 20 lồng Ngao trị giá 2.077.150 đồng; lần thứ hai là 110 lồng Ngao trị giá 10.872.150 đồng; lần thứ ba là 07 lồng Ngao trị giá 562.200 đồng. Tổng cả ba lần là 137 lồng chứa Ngao (Ngao hai cùi), gồm (Ngao, cát nuôi trồng Ngao và vỏ lồng) với tổng trị giá là 13.511.500 đồng. Như vậy hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản nhiều lần của bị cáo Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo Hoàng Văn T thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 06/12/2008 chấp hành xong hình phạt tù, tuy qua thời gian cải tạo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, vì vậy phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T phạm tội trộm cắp Ngao nhiều lần của anh H, mỗi lần phạm tội có đủ yếu tố cấu thành tội phạm, hành vi phạm tội lần sau là sự lặp lại tội phạm trước đó nên có sự nguy hiểm cao hơn trường hợp bình thường vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 cây móc kéo bằng kim loại cán gỗ dài 3,71m, 01 con dao dựa bằng thép cán gỗ dài 50cm là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

01 mủng nan tráng Composite hai mái chèo, dài 4m, rộng 1,65m, cao mạn 0,65m Cơ quan điều tra đã tạm giao cho Công an xã NV quản lý và 01 mủng nan tráng Composite dài 5,5m, thân rộng nhất 2,1m, lắp máy 8 CV đã tạm giao cho anh Nguyễn Văn A quản lý. Chủ sở hữu 02 chiếc mủng này là anh Nguyễn Văn A, anh A không biết bị cáo T sử dụng 02 chiếc mủng vào việc phạm tội nên trả lại cho anh A 02 chiếc mủng trên; 07 lồng chứa Ngao, trị giá 526.200đồng, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả cho bị hại Đinh Viết H, việc trao trả này là phù hợp pháp luật.

[10] Đối với Nguyễn Văn A, theo bị cáo T khai là người chỉ địa điểm cho T, T(Bộp) và Thiết trộm cắp tài sản, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở kết luận; Đối

tượng T (Bộp) và Thiết quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 15/02/2018).

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây móc kéo bằng kim loại cán gỗ dài 3,71m; 01 con dao dựa bằng thép cán gỗ dài 50cm (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận số 17/BB- CCTHADS ngày 22/5/2018 giữa Công an huyện Vân Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn);

Trả lại anh Nguyễn Văn A 01 mủng nan tráng Composite có hai mái chèo, dài 4m, rộng 1,65m, cao mạn 0,65m và 01 mủng nan tráng Composite dài 5,5m, thân rộng nhất 2,1m, lắp máy 8 CV;

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/6/2018).

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Đồn;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS huyệnVân Đồn
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Nga